

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~499~~ /QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày 30 tháng 03 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí
giai đoạn 2016 - 2020**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 26 tháng 11 năm 2013;
Căn cứ Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;
Căn cứ Quyết định số 2544/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2016 - 2020;
Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 36/TTr-STC ngày 17 tháng 3 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2016 – 2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các đơn vị, cá nhân liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này. / *ndh*

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (b/c)
- Thanh tra Chính phủ, Bộ Tài chính (b/c);
- TTTU, TTHĐND tỉnh (b/c);
- UBMTTQ tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh:
 - + LĐVP, TPKT, TH;
 - + Công TĐĐT tỉnh;
 - + Lưu VT, KT.Hải.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Linh
Nguyễn Văn Linh

CHƯƠNG TRÌNH

Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2016 – 2020

(Ban hành kèm theo Quyết định số 499/QĐ-UBND ngày 30/03/2017 của UBND tỉnh)

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ GIAI ĐOẠN 2016 - 2020

1. Mục tiêu:

Mục tiêu của thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (sau đây gọi tắt là THTK, CLP) giai đoạn 2016 – 2020 là đẩy mạnh THTK, CLP trong mọi lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội; tập trung xây dựng các giải pháp quyết liệt để nâng cao hiệu quả THTK, CLP nhằm phát huy cao nhất mọi nguồn lực để thực hiện các mục tiêu tăng trưởng, phát triển kinh tế, ổn định đời sống của nhân dân, bảo đảm an sinh xã hội.

2. Yêu cầu:

a) Đẩy mạnh việc THTK, CLP trong giai đoạn 2016 - 2020 để góp phần hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế, xã hội, môi trường đề ra tại Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 – 2020;

b) THTK, CLP là trách nhiệm của các cấp, các ngành, cơ quan, tổ chức và cá nhân trong thực hiện nhiệm vụ được giao, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu và gắn kết giữa các ngành, lĩnh vực để tạo chuyển biến tích cực trong THTK, CLP;

c) THTK, CLP phải bám sát chủ trương, định hướng của Đảng, Nhà nước, gắn với việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ được giao, không để ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức;

d) THTK, CLP phải được tiến hành đồng bộ với các hoạt động phòng chống tham nhũng, cải cách hành chính, tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, đồng thời, phải phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tiễn của địa phương, cơ quan, đơn vị;

đ) THTK, CLP phải được tiến hành thường xuyên, liên tục ở mọi lúc, mọi nơi.

3. Nhiệm vụ trọng tâm:

Xây dựng và thực hiện Chương trình THTK, CLP giai đoạn 2016 - 2020 là nhiệm vụ trọng tâm của các cấp, các ngành, các địa phương; là yếu tố quan trọng góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội 5 năm của tỉnh. Để đạt được các yêu cầu đó, việc THTK, CLP trong giai đoạn 2016 - 2020 cần triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ sau:

a) Tiếp tục thực hiện Đề án tổng thể tái cơ cấu nền kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng và các đề án cơ cấu ngành, lĩnh vực theo hướng nâng cao

chất lượng, hiệu quả. Thực hiện chống lãng phí trong sử dụng các nguồn lực của tỉnh, góp phần hoàn thành mục tiêu phấn đấu tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm (GRDP) đạt từ 10 - 11%;

b) Quản lý chặt chẽ thu chi ngân sách nhà nước, đảm bảo thu đúng, thu đủ, chống thất thu, giảm nợ đọng thuế. Hạn chế tối đa việc ban hành các chính sách mới làm giảm thu ngân sách nhà nước. Chỉ ban hành chính sách làm tăng chi ngân sách nhà nước khi thật sự cần thiết và có nguồn bảo đảm. Triệt để tiết kiệm chi ngân sách, lồng ghép các chính sách, xây dựng phương án tiết kiệm để thực hiện ngay từ khâu phân bổ dự toán và cả trong quá trình thực hiện; đảm bảo thực hiện tốt dự toán ngân sách nhà nước được Hội đồng nhân dân (HĐND) phê chuẩn; bảo đảm tỷ lệ hợp lý giữa chi thường xuyên, chi đầu tư và chi trả nợ. Các ngành, địa phương thường xuyên rà soát các chế độ, chính sách để bãi bỏ theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền bãi bỏ các chính sách chưa thực sự cần thiết;

c) Chống lãng phí trong mua sắm tài sản nhà nước thông qua việc đẩy mạnh mua sắm tài sản nhà nước theo phương thức tập trung, áp dụng đối với những loại tài sản có lượng mua sắm nhiều, giá trị mua sắm lớn, được phổ biến ở nhiều cơ quan, tổ chức, đơn vị; tăng cường triển khai thực hiện đấu thầu qua mạng; hạn chế tối đa việc mua sắm các phương tiện, tài sản, trang thiết bị đắt tiền không thực sự cần thiết;

d) Tích cực huy động các nguồn lực tài chính để tạo vốn cho đầu tư phát triển kinh tế, trọng tâm là xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ và hiện đại; phấn đấu huy động vốn đầu tư phát triển toàn xã hội giai đoạn 2016 – 2020 đạt khoảng 230 nghìn tỷ đồng;

đ) Chống lãng phí trong sử dụng nguồn lực lao động, nâng cao chất lượng, tăng hiệu suất, hiệu quả lao động, phấn đấu giải quyết việc làm mới mỗi năm khoảng 29.000 đến 30.000 lao động. Phấn đấu tinh giản biên chế hành chính ở mức tối đa trên cơ sở nâng cao hiệu suất, hiệu quả làm việc trong các cơ quan nhà nước;

e) Chống lãng phí trong sử dụng tài nguyên thiên nhiên, trong xử lý ô nhiễm môi trường thông qua việc thực hiện tốt các quy hoạch, kế hoạch về sử dụng đất, quy hoạch tài nguyên nước, quy hoạch thăm dò khai thác khoáng sản đã được phê duyệt; phấn đấu nâng tỷ lệ khu công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường; Phấn đấu đến năm 2020 tỷ lệ chất thải rắn được thu gom đạt 70%, trong đó tỷ lệ chất thải rắn được thu gom, xử lý hợp vệ sinh đạt 98%; tỷ lệ xử lý triệt để cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng đạt 100%; tỷ lệ che phủ rừng (không tính diện tích cây ăn quả) đạt 38%;

g) Triển khai thực hiện các quy định về chuyển đơn vị sự nghiệp thành công ty cổ phần, quy định về cơ chế tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp, giảm mạnh chi ngân sách nhà nước cho khu vực này. Đẩy mạnh việc chuyển phương thức hỗ trợ trực tiếp của Nhà nước đối với các đơn vị sự nghiệp công lập sang cơ chế đặt hàng;

h) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Luật THTK, CLP, Chương trình tổng thể của Chính phủ về THTK, CLP và Chương trình THTK, CLP của

bộ, ngành, địa phương nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm, tạo sự chuyển biến thực sự trong công tác THPT, CLP;

i) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm vi phạm quy định về THPT, CLP; công khai kết quả thanh tra, kiểm tra và kết quả xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật;

k) Tiếp tục hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, định mức, chế độ làm cơ sở cho THPT, CLP.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM TRONG CÁC LĨNH VỰC

THPT, CLP được thực hiện trên tất cả các lĩnh vực theo quy định của Luật THPT, CLP, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực sau:

1. Trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách nhà nước:

a) Trong giai đoạn 2016 - 2020, tiếp tục đẩy mạnh việc quản lý chặt chẽ, tiết kiệm chi tiêu ngân sách nhà nước để giảm chi thường xuyên, góp phần cơ cấu lại chi ngân sách nhà nước, trong đó:

- Thực hiện nghiêm kỷ luật tài chính - ngân sách nhà nước, tăng cường kiểm tra, giám sát và công khai, minh bạch việc sử dụng ngân sách nhà nước, nhất là các lĩnh vực dễ phát sinh thất thoát, lãng phí. Triệt để tiết kiệm chi thường xuyên (không kể tiền lương và các khoản có tính chất lương), nhất là các khoản chi mua sắm phương tiện, trang thiết bị đắt tiền để tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương. Nâng cao sự chủ động, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ để hạn chế các cuộc họp không cần thiết, thực hiện lồng ghép các nội dung, công việc cần xử lý, cân nhắc thành phần, số lượng người tham dự phù hợp, đảm bảo tiết kiệm hiệu quả; giảm tần suất tổ chức lễ hội, ngày hội sử dụng ngân sách nhà nước, nhất là những lễ hội có quy mô lớn; đảm bảo việc tổ chức lễ hội, ngày hội tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp với truyền thống văn hóa của dân tộc, phong tục, tập quán của địa phương; phấn đấu tiết kiệm tối thiểu 12% các khoản kinh phí chi hội nghị, hội thảo, tọa đàm, chi tiếp khách, khánh tiết, tổ chức lễ hội, lễ kỷ niệm, sử dụng xăng xe, điện, nước, văn phòng phẩm, sách, báo, tạp chí; tiết kiệm tối thiểu 15% chi đoàn ra, đoàn vào, không bố trí đoàn ra trong chi thường xuyên các Chương trình mục tiêu quốc gia;

- Tiết kiệm triệt để trong quản lý, sử dụng kinh phí của đề tài nghiên cứu khoa học, không đề xuất, phê duyệt các đề tài nghiên cứu khoa học có nội dung trùng lặp, thiếu tính khả thi. Từng bước chuyển việc bố trí kinh phí hoạt động thường xuyên sang thực hiện phương thức Nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ nghiên cứu; thực hiện khoán kinh phí theo kết quả đầu ra và công khai minh bạch chi phí, kết quả nghiên cứu;

- Rà soát các chương trình, dự án đã được cấp có thẩm quyền quyết định để ưu tiên bố trí nguồn lực đối với các chương trình, dự án cần thiết, hiệu quả, cắt giảm các chương trình, dự án có nội dung trùng lặp, kém hiệu quả;

- Sử dụng hiệu quả kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ giáo dục và đào tạo. Đầu tư ngân sách nhà nước cho các cơ sở giáo dục công lập cần có trọng điểm, đầu tư đến đâu đạt chuẩn đến đó, tránh bình quân, dàn trải, trong đó, tập trung ưu tiên cho giáo dục phổ cập và tiếp tục kiên cố hóa trường học. Khuyến khích xã hội hóa đầu tư phát triển trường chất lượng cao ở tất cả các cấp học. Giao tự chủ cho các cơ sở giáo dục đào tạo, nhất là các trường cao đẳng, trung cấp và các trường dạy nghề. Triển khai thực hiện Nghị quyết số 12/2016/NQ-HĐND ngày 05/07/2016 của HĐND tỉnh quy định mức thu học phí tại các cơ sở giáo dục công lập tỉnh Bắc Giang từ năm học 2016-2017 đến năm học 2020-2021;

- Tăng cường huy động các nguồn đầu tư của xã hội cho y tế bên cạnh nguồn từ ngân sách nhà nước gắn với việc chuyển đổi phương thức phí trong khám bệnh, chữa bệnh sang giá dịch vụ y tế; đồng thời tăng cường kiểm soát chi phí khám, chữa bệnh; xây dựng cơ chế kiểm soát giá dịch vụ của các cơ sở khám, chữa bệnh tư nhân. Mở rộng quyền tự chủ về tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp y tế công lập; gắn việc điều chỉnh giá dịch vụ y tế với lộ trình bảo hiểm y tế toàn dân, lộ trình cải cách tiền lương; thực hiện tính đúng, tính đủ chi phí dịch vụ, bảo đảm phù hợp với trình độ chuyên môn, chất lượng dịch vụ ở từng tuyến và khả năng chi trả của nhân dân; minh bạch giá dịch vụ y tế, phân định rõ phần chi từ ngân sách nhà nước và phần chi của người sử dụng dịch vụ y tế. Thực hiện minh bạch, công khai và tăng cường quản lý các hoạt động khám, chữa bệnh để hạn chế, ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực bảo hiểm y tế. Thực hiện mua sắm tập trung đối với thuốc trong danh mục thuốc mua sắm tập trung;

b) Tiếp tục thực hiện đổi mới cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tăng cường phân cấp và tăng cường tự chủ về tổ chức thực hiện nhiệm vụ, nhân lực tài chính trên cơ sở có tính đến đặc điểm của từng loại hình dịch vụ, khả năng và nhu cầu thị trường, trình độ quản lý. Triển khai tích cực, hiệu quả Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập. Đẩy nhanh lộ trình điều chỉnh giá dịch vụ công, từ đó chuyển từ hỗ trợ ngân sách nhà nước cho các đơn vị sự nghiệp công lập sang hỗ trợ trực tiếp cho các đối tượng chính sách khi tham gia các dịch vụ công;

c) Từng bước thực hiện đổi mới phương thức quản lý ngân sách nhà nước theo kết quả thực hiện nhiệm vụ theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 để nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước; quản lý chặt chẽ việc ứng trước dự toán ngân sách và chi chuyển nguồn sang năm sau;

d/ Không tổ chức lễ động thổ, lễ khởi công, khánh thành các công trình xây dựng cơ bản, trừ các trường hợp có ý nghĩa quan trọng về kinh tế, chính trị, văn hóa xã hội của tỉnh và được Thường trực UBND tỉnh cho phép thực hiện.

2. Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản từ ngân sách nhà nước:

a) Trong giai đoạn 2016 - 2020, các cấp, các ngành cần tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm các quy định của Luật Đầu tư công và triển khai có hiệu quả các Nghị định, văn bản hướng dẫn Luật; tiếp tục triển khai đồng bộ chủ trương, định

hướng tái cơ cấu đầu tư công, trọng tâm là đầu tư công theo đúng quy định của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 339/QĐ-TTg ngày 19/02/2013. THTK, CLP thông qua việc tăng cường các biện pháp nâng cao chất lượng công tác quy hoạch, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát đối với tất cả các khâu trong quá trình đầu tư; bảo đảm công khai, minh bạch trong đấu thầu thông qua tăng cường đấu thầu rộng rãi, công khai, hạn chế tối đa việc chỉ định thầu các dự án đầu tư;

b) Thực hiện tiết kiệm từ chủ trương đầu tư; tiến hành rà soát cắt giảm 100% các dự án không nằm trong quy hoạch, kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt; thu hồi đối với các dự án đã được cấp phép đầu tư nhưng quá thời hạn quy định không triển khai thực hiện theo cam kết hoặc theo giấy phép; cắt giảm, tạm dừng các hạng mục công trình chưa thực sự cần thiết hoặc hiệu quả đầu tư thấp; không để phát sinh thêm và xử lý dứt điểm nợ đọng xây dựng cơ bản;

c) Phân đầu đảm bảo 100% việc phân bổ vốn đầu tư công tuân thủ nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công do cấp có thẩm quyền quyết định trên cơ sở kế hoạch tài chính. Trong đó, tập trung bố trí vốn đầu tư công hoàn thành và đẩy nhanh tiến độ thực hiện chương trình, dự án quan trọng quốc gia, chương trình, dự án trọng điểm có ý nghĩa lớn đối với phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, của các cấp, các ngành; hoàn trả các khoản vốn ngân sách nhà nước ứng trước kế hoạch; các khoản vốn vay ngân sách địa phương đúng nguồn và đúng mục tiêu;

d) Chống lãng phí, nâng cao chất lượng công tác khảo sát, thiết kế, giải pháp thi công, thẩm định dự án, hạn chế điều chỉnh, phát sinh trong quá trình thi công xây dựng công trình để phân đầu tiết kiệm từ 10% đến 15% tổng mức đầu tư;

đ) Tạm ứng, thanh toán vốn đầu tư theo đúng quy định của Nhà nước đảm bảo tiến độ thực hiện dự án và thời hạn giải ngân, sử dụng vốn hiệu quả. Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27 tháng 12 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường, đẩy mạnh công tác quyết toán vốn đầu tư các dự án hoàn thành sử dụng vốn nhà nước;

e) Tăng cường đấu thầu rộng rãi, công khai theo quy định của Luật đấu thầu. Đẩy mạnh công tác kiểm toán, thanh tra, kiểm tra, giám sát đối với tất cả các khâu trong quy trình đầu tư, đấu thầu, nhất là đối với các dự án đầu tư công. Nâng cao hiệu lực và hiệu quả công tác giám sát các dự án đầu tư của nhà nước thông qua việc tăng cường công tác kiểm toán cũng như cơ chế giám sát của người dân, cộng đồng dân cư và các tổ chức xã hội đối với hoạt động đầu tư công; làm rõ trách nhiệm đối với các cơ quan, đơn vị, cá nhân vi phạm các quy định của pháp luật về đầu tư công, đấu thầu gây lãng phí, thất thoát;

g) Rà soát các dự án kéo dài nhiều năm, hiệu quả đầu tư thấp để có hướng xử lý; có biện pháp hoàn tạm ứng đối với các khoản tạm ứng quá hạn, có phương án xử lý dứt điểm các khoản tạm ứng của các dự án kéo dài nhiều năm, đơn vị quản lý đã giải thể. Thực hiện đúng quy định về hoàn trả tạm ứng đối với các dự án mới thực hiện;

h) Tăng cường công tác theo dõi, kiểm tra, đánh giá đối với 100% kế hoạch, chương trình, dự án đầu tư công được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật đầu tư công và các văn bản hướng dẫn.

i) Thực hiện các chương trình mục tiêu được phê duyệt theo đúng nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước theo quy định tại Quyết định số 40/2015/QĐ-TTg ngày 14/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016 - 2020.

3. Trong quản lý, sử dụng đất đai, trụ sở làm việc, nhà công vụ, tài sản công:

a) Thực hiện mua sắm tài sản theo đúng tiêu chuẩn, định mức và chế độ quy định. Trình tự, thủ tục mua sắm tài sản nhà nước phải bảo đảm thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu; đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả. Tài sản sau khi mua sắm phải hạch toán, báo cáo và quản lý, sử dụng theo đúng quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước. Thực hiện việc mua sắm tập trung đối với những hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục phải mua sắm tập trung theo quyết định của cấp có thẩm quyền;

b) Đất đai, trụ sở làm việc phải được quản lý, sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả và bảo đảm thực hành tiết kiệm. Thực hiện nghiêm việc xử lý, thu hồi các diện tích đất đai, mặt nước sử dụng không đúng quy định của pháp luật; sử dụng đất sai mục đích, sai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, lãng phí, kém hiệu quả, bỏ hoang hóa và đất lấn chiếm trái quy định;

c) Hạn chế mua sắm xe ô tô (trừ xe ô tô chuyên dùng) và trang thiết bị đắt tiền; không bổ sung nguồn kinh phí ngoài dự toán, kể cả nguồn tăng thu NSNN để mua xe ô tô; xây dựng phương án và lộ trình thực hiện khoán xe công trên diện rộng, giảm số lượng xe và biên chế lái xe, phấn đấu đến năm 2020 giảm khoảng 50% số lượng ô tô công;

d) Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 25 tháng 8 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác quản lý các trụ sở, các cơ sở hoạt động sự nghiệp; đẩy nhanh tiến độ phê duyệt và tổ chức thực hiện phương án sắp xếp, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước, kiên quyết thu hồi diện tích nhà, đất sử dụng cho thuê, cho mượn, liên doanh, liên kết không đúng quy định và trụ sở cũ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được đầu tư xây dựng trụ sở mới;

đ) Tiếp tục triển khai thực hiện việc xác định giá trị tài sản để giao cho đơn vị sự nghiệp công lập quản lý theo cơ chế giao vốn cho doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định số 04/2016/NĐ-CP ngày 06/01/2016 của Chính phủ và Thông tư số 23/2016/TT-BTC ngày 16/02/2016 của Bộ Tài chính; Thực hiện xử lý kịp thời tài sản của các dự án sử dụng vốn nhà nước sau khi dự án kết thúc theo đúng quy định của pháp luật.

4. Trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên:

a) Đẩy mạnh việc điều tra, đánh giá tiềm năng, trữ lượng, hoàn thiện quy hoạch và tăng cường quản lý, giám sát, sử dụng hợp lý, hiệu quả, tiết kiệm các

nguồn tài nguyên. Việc khai thác mới tài nguyên, khoáng sản phải thực hiện đấu thầu công khai, minh bạch; kiểm soát chặt chẽ việc cấp phép và quản lý khai thác tài nguyên, khoáng sản; đình chỉ hoạt động và thu hồi giấy phép khai thác tài nguyên, khoáng sản của các doanh nghiệp gây lãng phí hoặc không bảo đảm đúng các yêu cầu về bảo vệ môi trường theo quy định của Pháp luật;

b) Việc thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản gắn với chế biến, tạo sản phẩm có giá trị kinh tế cao và sử dụng hiệu quả. Cân đối giữa khai thác và dự trữ khoáng sản, phát triển bền vững công nghiệp khai khoáng gắn với bảo vệ môi trường và đảm bảo quốc phòng, an ninh; hạn chế tối đa xuất khẩu nguyên liệu thô. Khai thác và sử dụng bền vững nguồn nước;

c) Tăng cường bảo vệ và phát triển rừng, nhất là rừng đầu nguồn, rừng đặc dụng để đạt tỷ lệ che phủ rừng (không tính diện tích cây ăn quả) 38%;

d) Tăng cường sử dụng năng lượng tái tạo và các nguyên liệu, vật liệu mới, thân thiện với môi trường; đẩy mạnh nghiên cứu và xây dựng các dự án sử dụng công nghệ tái chế nước thải và chất thải;

đ) Xử lý có kết quả các cơ sở sử dụng lãng phí năng lượng, tài nguyên, gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định của pháp luật về thăm dò, khai thác, chế biến tài nguyên khoáng sản;

e) Tăng cường giám sát, kiểm tra việc thực hiện Luật Đất đai, quy hoạch sử dụng đất và các văn bản quy phạm pháp luật về sử dụng đất; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về sử dụng đất.

5. Trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản của Nhà nước trong các công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên 100% vốn Nhà nước:

a) Tiếp tục thực hiện sắp xếp cổ phần hóa, thực hiện tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước theo đề án đã duyệt;

b) Thực hiện triệt để tiết kiệm năng lượng, vật tư, chi phí đầu vào; ứng dụng công nghệ mới để nâng cao chất lượng, sức cạnh tranh hàng xuất khẩu, tiết kiệm chi phí sản xuất kinh doanh; đăng ký và thực hiện tiết giảm chi phí quản lý (từ 5% trở lên), trong đó, tiết giảm tối đa chi phí quảng cáo, tiếp thị, khuyến mại, hoa hồng môi giới, chi tiếp tân, khánh tiết, hội nghị, chi chiết khấu thanh toán, chi phí năng lượng;

c) Thực hiện thoái vốn nhà nước tại các doanh nghiệp theo kế hoạch đã được UBND tỉnh phê duyệt. Rà soát các quyết định đầu tư, góp vốn mở rộng kinh doanh phải phù hợp với ngành nghề kinh doanh chính của doanh nghiệp; không đầu tư dàn trải gây lãng phí, thất thoát vốn của Nhà nước; kiên quyết cắt giảm, loại bỏ các dự án kém hiệu quả, không cần thiết.

6. Trong quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động:

a) Đến năm 2020, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có số lượng, cơ cấu hợp lý, đủ trình độ và năng lực thi hành công vụ, phục vụ nhân dân, phục vụ sự nghiệp phát triển của tỉnh, phấn đấu 100% cơ quan hành chính nhà nước có cơ cấu

cán bộ, công chức theo vị trí việc làm hợp lý; nâng cao hiệu quả hoạt động bộ máy hành chính, nâng cao năng lực và trách nhiệm của cán bộ công chức;

a) Tiếp tục thực hiện nghiêm quy định của Chính phủ về tinh giản biên chế; phấn đấu thực hiện chỉ tiêu tinh giản biên chế của cả giai đoạn 2015 – 2021 đạt tối thiểu 10% so với số biên chế được giao năm 2015 của tỉnh. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị chỉ tuyển dụng số cán bộ, công chức, viên chức mới không quá 50% số biên chế cán bộ, công chức, viên chức đã thực hiện tinh giản biên chế và không quá 50% số biên chế cán bộ, công chức, viên chức đã giải quyết chế độ nghỉ hưu hoặc thôi việc theo quy định;

b) Từ năm 2018, thực hiện khoán hoặc hỗ trợ kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ được Đảng, Nhà nước giao đối với các tổ chức xã hội, xã hội - nghề nghiệp;

c) Thực hiện quản lý chặt chẽ thời giờ lao động, kiểm tra, giám sát chất lượng và đảm bảo hiệu quả công việc của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, công sở;

d) Tổ chức thực hiện đồng bộ, hiệu quả Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016 - 2020. Nghiên cứu các cơ chế, chính sách nhằm cải thiện môi trường kinh doanh, đơn giản hóa thủ tục hành chính, đặc biệt là trong các hệ thống cơ quan thuế, hải quan, kho bạc nhà nước; cải tiến chất lượng dịch vụ sự nghiệp công, phấn đấu đến năm 2020, mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ do đơn vị sự nghiệp công cung cấp trên các lĩnh vực giáo dục, y tế đạt mức trên 80%, mức độ hài lòng của nhân dân và doanh nghiệp về thủ tục hành chính đạt mức trên 80%;

đ) Tiếp tục giảm thời gian nộp thuế không quá 110 giờ/năm và thời gian nộp bảo hiểm bắt buộc không quá 45 giờ/năm; rút ngắn thời gian xin cấp phép xây dựng xuống tối đa không quá 20 ngày; rút ngắn thời gian đăng ký quyền sở hữu, sử dụng tài sản xuống còn dưới 10 ngày;

e) Thực hiện rà soát và đơn giản hóa các thủ tục hành chính liên quan đến các thủ tục tuyển dụng công chức, viên chức (thủ tục thi tuyển công chức, thủ tục xét tuyển dụng công chức, thủ tục xét tuyển đặc cách viên chức), thủ tục thi nâng ngạch công chức, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức theo kế hoạch đơn giản hóa thủ tục hành chính định kỳ hàng năm của Chính phủ, hướng dẫn, quy định của các Bộ, ngành để đảm bảo giảm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính, tiết kiệm kinh phí.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM

1. Thống nhất công tác chỉ đạo việc THPTK, CLP từ tỉnh đến các cơ quan thuộc UBND tỉnh và Ủy ban nhân dân các cấp:

Căn cứ Chương trình THPTK, CLP giai đoạn 2016-2020 của UBND tỉnh, các cơ quan, đơn vị, UBND các cấp trong phạm vi quản lý của mình, có trách nhiệm xây dựng chương trình THPTK, CLP hàng năm và chỉ đạo thống nhất việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm của năm phù hợp với mục tiêu giai đoạn của tỉnh; xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm, phân công rõ ràng trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức; tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các

mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm. Quy định kết quả THPT, CLP là tiêu chí để đánh giá công tác thi đua, khen thưởng và bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, đặc biệt là đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong THPT, CLP:

a) Xác định THPT, CLP là nhiệm vụ thường xuyên của đơn vị. Tăng cường thông tin, phổ biến pháp luật về THPT, CLP, đặc biệt chú trọng cập nhật các văn bản về công tác THPT, CLP như: Luật THPT, CLP, Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/09/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật THPT, CLP. Vận động toàn thể cán bộ, nhân dân hưởng ứng mạnh mẽ chủ trương về THPT, CKP, phòng chống tham nhũng gắn với việc thực hiện Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”. Qua đó nâng cao trách nhiệm, thống nhất nhận thức và hành động của từng cấp, từng ngành và mỗi cán bộ, công chức, viên chức đặc biệt là trách nhiệm của người đứng đầu trong THPT, CLP.

b) Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Bắc Giang thường xuyên xây dựng chương trình, chuyên mục về nêu gương người tốt, việc tốt trong THPT, CLP, kịp thời phản ánh cơ quan, đơn vị, cá nhân có hành vi vi phạm gây lãng phí, lựa chọn nội dung và hình thức tổ chức tuyên truyền phù hợp, có hiệu quả;

3. Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện trên các lĩnh vực THPT, CLP trong đó tập trung:

a) Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong tất cả các lĩnh vực đối với các ngành, cơ quan, tổ chức nhất là trong lĩnh vực đất đai, xây dựng, thuế, hải quan, bảo hiểm xã hội;

b) Tập trung rà soát các kế hoạch, dự án đầu tư ngay từ khâu định hướng, chủ trương đầu tư, tránh việc định hướng đầu tư và chủ trương đầu tư sai, dẫn đến các dự án đầu tư không đạt hiệu quả kinh tế - xã hội, đầu tư dàn trải, hiệu quả sử dụng vốn nhà nước thấp;

c) Đổi mới việc phân bổ vốn, tập trung vốn cho các công trình sắp hoàn thành;

d) Đẩy mạnh công tác đào tạo nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác quyết toán các dự án đầu tư ở huyện, xã nhằm nâng cao tiến độ và chất lượng công tác thanh quyết toán vốn đầu tư các dự án hoàn thành sử dụng vốn nhà nước, góp phần bảo vệ lợi ích hợp pháp của nhà thầu và hạn chế thất thoát ngân sách nhà nước;

đ) Thực hiện công khai thông tin các đơn vị, địa phương có dự án chưa hoàn thành công tác kiểm toán, quyết toán.

4. Tăng cường thực hiện công khai, giám sát THPT, CLP:

a) Sở Tài chính tổ chức hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm chỉnh chế độ thông tin, báo cáo công khai dự toán, công khai quyết toán ngân sách hàng năm theo quy định của Bộ Tài chính;

b) Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố xây dựng chỉ tiêu tiết kiệm trong dự toán ngân sách hàng năm của cấp, đơn vị mình, đồng thời tổ chức tốt công tác công khai dự toán và quyết toán ngân sách theo quy định.

Khuyến khích thực hiện hình thức công khai trên trang thông tin điện tử nhằm nâng cao hiệu quả và tiết kiệm ngân sách (trừ những nội dung thuộc bí mật nhà nước theo quy định của pháp luật);

c) Chủ tịch UBND các huyện, thành phố có trách nhiệm phổ biến, quán triệt và chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn thực hiện nghiêm túc quy định của Nhà nước về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở trong việc THPT, CLP theo quy định của Nhà nước;

d) Thực hiện công khai hành vi lãng phí, kết quả xử lý hành vi lãng phí;

đ) Đẩy mạnh việc thực hiện giám sát đầu tư cộng đồng qua Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng theo quy định của Thủ tướng Chính phủ; đồng thời tăng cường vai trò của người dân trong việc theo dõi, đánh giá việc chấp hành các quy định về quản lý đầu tư của cơ quan có thẩm quyền quyết định đầu tư;

e) Các cơ quan, đơn vị dự toán có sử dụng kinh phí từ ngân sách, vốn và tài sản Nhà nước phải thực hiện nghiêm túc công tác công khai tài chính trong việc quản lý sử dụng ngân sách, vốn, tài sản Nhà nước như: Công khai các định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã ban hành; công khai việc sử dụng ngân sách Nhà nước và các nguồn tài chính được giao; công khai việc mua sắm, quản lý sử dụng tài sản công; công khai quy hoạch, kế hoạch, danh mục dự án đầu tư, nguồn vốn.

5. Thường xuyên kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm các vi phạm quy định về THPT, CLP:

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Chương trình THPT, CLP; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về các lĩnh vực liên quan đến THPT, CLP. Các Sở, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch kiểm tra cụ thể (giao thành chỉ tiêu) liên quan đến THPT, CLP, trong đó:

a) Xây dựng kế hoạch và tập trung tổ chức kiểm tra, thanh tra một số nội dung, lĩnh vực, công trình trọng điểm, cụ thể cần tập trung vào các lĩnh vực sau

- Quản lý, sử dụng đất đai; tài nguyên thiên nhiên;

- Các dự án đầu tư sử dụng ngân sách nhà nước hoặc có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước;

- Quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà công vụ, công trình phúc lợi và dịch vụ công cộng;

- Các Chương trình mục tiêu quốc gia; Chương trình quốc gia; các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước;

- Mua sắm, trang bị, quản lý, sử dụng phương tiện đi lại; trang thiết bị làm việc; trang thiết bị giáo dục, y tế, thuốc phòng bệnh, chữa bệnh phục vụ hoạt động của các cơ sở y tế do ngân sách nhà nước cấp kinh phí;

b) Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra tại các đơn vị mình và chỉ đạo công tác kiểm tra, tự kiểm tra tại đơn vị cấp dưới trực thuộc.

c) Đối với những vi phạm được phát hiện trong công tác thanh tra, kiểm tra, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị phải khắc phục, xử lý hoặc đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền có biện pháp xử lý.

6. Đẩy mạnh cải cách hành chính, hiện đại hóa quản lý; thực hiện kiên trì, kiên quyết, có hiệu quả trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan trong THTK, CLP:

a) Tăng cường công tác chỉ đạo việc thực hiện cải cách hành chính của các cấp, các ngành gắn với THTK, CLP trong các lĩnh vực; thực hiện có hiệu quả hiện đại hóa quản lý hành chính nhà nước thông qua Trung tâm Hành chính công của tỉnh, hoàn thiện và đẩy mạnh hoạt động của mạng thông tin điện tử hành chính của tỉnh trên Internet, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước, đặc biệt là trong thực hiện các dịch vụ công để vừa rút ngắn thời gian thực hiện, giảm nhân lực quản lý, giảm chi phí xã hội, vừa phục vụ người dân và doanh nghiệp mọi lúc, mọi nơi, dựa trên nhiều phương tiện khác nhau;

b) Các ngành, địa phương triển khai có hiệu quả pháp luật về phòng chống tham nhũng, THTK, CLP; đề ra các biện pháp cụ thể để tăng cường tính công khai, minh bạch, trách nhiệm trong hoạt động công vụ;

c) Tăng cường phối hợp triển khai việc THTK, CLP giữa các ngành, địa phương; phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể để thực hiện có hiệu quả công tác THTK, CLP; phát huy vai trò giám sát của các tổ chức, đoàn thể trong cơ quan để kịp thời phát hiện các hành vi vi phạm về THTK, CLP.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Chương trình này, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố chỉ đạo xây dựng Chương trình THTK, CLP hàng năm của cơ quan, đơn vị mình; hướng dẫn các đơn vị cấp dưới xây dựng chương trình THTK, CLP hàng năm và chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh nếu để tình trạng lãng phí xảy ra tại đơn vị, địa phương mình;

2. Các sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thành phố phổ biến, triển khai hiệu quả Chương trình THTK, CLP của Chủ tịch UBND tỉnh, cần xác định một số nhiệm vụ cụ thể thuộc phạm vi, lĩnh vực quản lý của mình để tập trung chỉ đạo; quy định cụ thể thời hạn thực hiện và hoàn thành; phân công người chịu trách nhiệm từng lĩnh vực, từng khâu công việc. Cụ thể tập trung vào một số nội dung sau:

a) Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức trong việc thực hiện kiểm tra, kịp thời làm rõ lãng phí khi có thông tin phát hiện để xử lý nghiêm đối với các tổ chức, cá nhân trong phạm vi quản lý có hành vi lãng phí;

b) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Chương trình THTK, CLP; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về THTK, CLP và việc thực hiện Chương trình THTK, CLP trong phạm vi quản lý;

c) Đẩy mạnh việc hoàn thiện hệ thống định mức, tiêu chuẩn, chế độ làm cơ sở THPT, CLP; thực hiện công khai trong THPT, CLP, đặc biệt là công khai các hành vi lãng phí và kết quả xử lý hành vi lãng phí;

d) Báo cáo tình hình thực hiện Chương trình THPT, CLP của tỉnh và Chương trình THPT, CLP cụ thể từng năm của Sở, ngành, địa phương mình trong Báo cáo THPT, CLP hàng năm và gửi Sở Tài chính để tổng hợp, trình UBND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh. Thời gian báo cáo cụ thể:

- Chương trình THPT, CLP năm: Trước ngày 01 tháng 02 hàng năm (riêng năm 2017 trước ngày 05/04/2017);

- Báo cáo kết quả thực hiện chương trình THPT, CLP 6 tháng đầu năm: Trước ngày 01 tháng 06 hàng năm.

- Báo cáo kết quả thực hiện chương trình THPT, CLP năm: Trước ngày 01 tháng 11 hàng năm.

3. Giao Sở Tài chính theo dõi, triển khai thực hiện Chương trình THPT, CLP giai đoạn 2016 - 2020; có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra, đôn đốc và tổng hợp kết quả thực hiện Chương trình, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Tài chính theo quy định./.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Linh